

Đắk Nông, ngày 21 tháng 5 năm 2018

## THÔNG BÁO

### Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2017

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính, hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính, hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thực hiện công văn số 1885/UBND-KTKH ngày 26/4/2018 Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc thực hiện công khai ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

Chi cục Kiểm lâm thông báo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2017 theo biểu đính kèm, cụ thể như sau:

#### **1. Thu, chi, nộp ngân sách nhà nước từ nguồn thu phí:**

- Tổng thu phí năm 2017: 5.929,86 triệu đồng, đạt 117,03% dự toán năm, bằng 130,22% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Thu phí bến bãi tại cửa khẩu: Năm 2017, không thực hiện thu mới, 147,56 triệu đồng là số các năm trước chuyển sang.

+ Phí thăm định dự án đầu tư xây dựng: 194,31 triệu đồng, đạt 129,54% dự toán năm, bằng 127,46% so với cùng kỳ năm trước.

+ Thu xử phạt vi phạm hành chính: 5.588 triệu đồng, đạt 328,71% dự toán năm, bằng 77,06% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi từ nguồn thu phí được để lại 2017: 154,19 triệu đồng, đạt 17,29% dự toán năm, bằng 4.628,97% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Phí bến bãi tại cửa khẩu: Năm 2017, số thực hiện 147,56 triệu đồng là số các năm trước chuyển sang, đạt 19,11% dự toán năm.

+ Phí thăm định dự án đầu tư xây dựng: 6,63 triệu đồng, đạt 5,53% dự toán năm, bằng 50,23% so với cùng kỳ năm trước.



- Số nộp ngân sách nhà nước năm 2017: 5.775,67 triệu đồng, đạt 138,34% dự toán năm, bằng 126,93% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng: 187,67 triệu đồng, đạt 625,58% dự toán năm, bằng 130,19% so với cùng kỳ năm trước.

+ Thu xử phạt vi phạm hành chính: 5.588 triệu đồng, đạt 328,71% dự toán năm, bằng 77,06% so với cùng kỳ năm trước.

## **2. Chi ngân sách nhà nước:**

Dự toán chi ngân sách năm 2017 cơ bản đáp ứng được theo nhu cầu chi quản lý hành chính của đơn vị.

Trong năm 2017, tổng chi ngân sách của Chi cục Kiểm lâm đạt 38.423,93 triệu đồng, đạt 93,22% dự toán năm, bằng 108,53% so với cùng kỳ năm trước.


### **a. Chi quản lý hành chính:**

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: Đạt 35.063,67 triệu đồng, đạt 100,72% dự toán năm, bằng 113,93% so với cùng kỳ năm trước. Kinh phí tự chủ tăng so với cùng kỳ năm trước là do tăng mức lương cơ sở từ 1,21 triệu đồng lên 1,3 triệu đồng.

- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: Đạt 3.360,27 triệu đồng, đạt 52,45% dự toán năm, bằng 72,62% so với cùng kỳ năm trước.

### **b. Chi sự nghiệp đào tạo:**

Chi sự nghiệp đào tạo đạt 256,84 triệu đồng, đạt 142,69% dự toán năm, bằng 51.368 % so với cùng kỳ năm trước (Do năm 2016, nguồn kinh phí đào tạo hầu như không thực hiện)/.

Nơi nhận: 

- Các đơn vị trực thuộc;
- Các phòng nghiệp vụ CCKL;
- Công thông tin điện tử Chi cục KL;
- Lưu: VT, HCTH.

**CHI CỤC TRƯỞNG**



**Lê Công Trường**

Đơn vị: Chi cục Kiểm lâm Đắk Nông

Chương: 412

**DANH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2017**

(Kèm theo thông báo số 484 /TB-KL ngày 21 / 5 /2018 của Chi cục Kiểm lâm Đắk Nông)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2017	Ước thực hiện năm 2017	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách từ nguồn thu phí</b>				
<b>1</b>	<b>Số thu phí</b>	<b>5.067,00</b>	<b>5.929,86</b>	<b>117,03</b>	<b>130,22</b>
	- Phí bến bãi tại cửa khẩu	3.217,00	147,56	4,59	0,00
	- Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng	150,00	194,31	129,54	127,46
	- Thu xử phạt VPHC	1.700,00	5.588,00	328,71	77,06
<b>2</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	<b>892,00</b>	<b>154,19</b>	<b>17,29</b>	<b>4.628,97</b>
	- Phí bến bãi tại cửa khẩu	772,00	147,56	19,11	
	- Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng	120,00	6,63	5,53	50,23
	- Thu xử phạt VPHC	0,00			
<b>3</b>	<b>Số phí nộp NSNN</b>	<b>4.175,00</b>	<b>5.775,67</b>	<b>138,34</b>	<b>126,93</b>
	- Phí bến bãi tại cửa khẩu	2.445,00	0,00	0,00	
	- Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng	30,00	187,67	625,58	130,19
	- Thu xử phạt VPHC	1.700,00	5.588,00	328,71	77,06
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>				
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>41.219,00</b>	<b>38.423,93</b>	<b>93,22</b>	<b>108,53</b>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	34.812,00	35.063,67	100,72	113,93
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	6.407,00	3.360,27	52,45	72,62
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp đào tạo</b>	<b>180,00</b>	<b>256,84</b>	<b>142,69</b>	<b>51.368,00</b>
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	180,00	256,84	142,69	51.368,00